

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA HANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS- ST
Ngày 04 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Quang Toán.
2. Bà Chu Đức Hoài.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/HSST ngày 20/8/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST HS ngày 26/8/2019 đối với bị cáo:

Ma Văn N, tên gọi khác: Không; sinh ngày ngày: 01/11/1976; nơi sinh huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn B, xã N; huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng đoàn thể: Không; con ông: Ma Văn R (đã chết); con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1936; anh chị em ruột có 09 anh chị em bị cáo là con thứ 08; họ và tên vợ Ma Thị S, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 con lớn 19 tuổi con nhỏ 17 tuổi;

Tiền án tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 20/2014 HSST ngày 29/10/2014 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, đã xử phạt Ma Văn N 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 02/6/2019 hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Ma Thị S, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Triệu Minh L, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút, ngày 02/6/2019 tại Km 73- Quốc lộ 279 thuộc thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ma Văn N, sinh năm 1976, trú tại Thôn B, xã N, huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Ma Văn N 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói được gói bằng giấy trắng có chữ; 01 gói được gói bằng nilon màu xanh, bên trong được gói bằng giấy nhiều màu, bên trong các gói đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, Nam khai nhận là Heroine, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 397/GĐKTHS ngày 05/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Ma Văn N gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, có khối lượng 2,112 gam (*hai phẩy một một hai gam*).

Trong quá trình điều tra Ma Văn N khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 07 giờ ngày 02/6/2019 Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 22 N1-3177 (xe đăng ký mang tên Ma Thị S là vợ N) sang khu vực xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực chợ Hà Lang, huyện Chiêm Hoá thì Na gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi làm nghề xe ôm, đứng ở gần lề đường, nghi là người nghiện, N hỏi người đàn ông này “*có biết ai bán ma túy không*” thì người đàn ông đó trả lời là “*có*” N đưa cho người đàn ông trên 2.000.000đ, người đàn ông cầm tiền và đi khoảng 15 phút sau đó quay lại đưa cho Nam 01 gói nhỏ được gói bằng túi ni lông màu xanh, bên trong có chứa chất ma túy (Heroine). Mua được Heroine, trên đường về N đã sử dụng một phần bằng cách tiêm chích vào cơ thể; số còn lại N chia thành 02 (hai) gói nhỏ nhỏ (có đặc điểm nêu trên) và cất giấu dưới yên xe mô tô. Khi N về đến Km 73- Quốc lộ 279, thuộc thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang kiểm tra, phát hiện và thu giữ.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ một phong bì niêm phong có hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo N, bên trong có chứa Heroine và thu giữ của Ma Văn N 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ -đen biển kiểm soát 22N1 3177

kèm theo (01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy) đều mang tên Ma Thị S ; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ma Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS.

Tại cơ quan điều tra Ma Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản Xét nghiệm tìm chất ma túy, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định và các tài liệu vật chứng thu giữ chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên Cáo trạng số: 21/CT-VKSNH ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Ma Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới; Kết thúc phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ma Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/6/2019).

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có chứa chất ma túy Heroine.

- + Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ma Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- + Trả lại cho chị Ma Thị S 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen biển kiểm soát 22N1- 3177 ; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ma Thị S.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về nội dung vụ án*: Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 02/6/2019 tại Km 73- Quốc lộ 279 thuộc thôn N, xã N, huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang Ma Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,112 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

[2]. *Về áp dụng pháp luật*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng số 21/CT-VKSNH ngày 19/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Ma Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi nhưng vẫn thực hiện việc phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Ma Văn N có nhân thân xấu và là người nghiện ma túy, đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình, xã hội khi tái hoà nhập cộng đồng, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng liên quan đến vụ án*: Đối với 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có chứa chất ma túy Heroine thu giữ của Ma Văn N cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ma Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS do không liên quan đến vụ án (Nhưng tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án)

Trả lại cho chị Ma Thị S 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen biển kiểm soát 22N1- 3177; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ma Thị Sen.

[7]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho Ma Văn N quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 22N1- 3177 của chị S, Ma Văn N đã dùng để mua ma túy. Tại phiên tòa chị Sen chỉ đề nghị trả lại chiếc xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Ma Văn N** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Ma Văn N 02** năm **03** tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/6/2019).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có chứa chất ma túy Heroine.

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ma Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ASUS (*nhưng tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án*)

+ Trả lại cho chị Ma Thị S 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu đỏ đen biển kiểm soát 22N1- 3177 ; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ma Thị Sen.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 20/8/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Ma Văn N phải chịu 200.000^đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/9/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh TQ;
- UBND xã N
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ, Lưu trữ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Triệu Ngọc Thức